

Bản án số: 41/2021/HSST
Ngày 19/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Thảo Hương**

Bà **Nguyễn Thị Hiền Lương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Thoả** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Phương Thùy**- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

-Họ và tên: **Mạc Văn L**, sinh năm 1992 tại huyện TD, tỉnh NA; Nơi cư trú: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mạc Nguyên H, sinh năm 1947 và bà Vi Thị M, sinh năm 1951; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột có 07 người, bị cáo là con thứ 07.

Tiền án: Ngày 24/7/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xử phạt 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” chấp hành xong hình phạt ngày 29/01/2021. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 30/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” chấp hành xong bản án ngày 01/9/2016. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Lê Đăng Tế** - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (Có gửi bài bào chữa cho bị cáo.

-Họ và tên: **Kha Văn Đ**, sinh năm 1984 tại huyện TD, tỉnh NA; Nơi cư trú: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kha Quốc P, sinh năm 1962 và bà Kha Thị T, sinh năm 1961; Vợ, con: Chưa có; Anh, chị em ruột có 04 người, bị cáo là con thứ 02; Có vợ là Lô Thị H, sinh năm 1984; Con có 03 người, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư **Lê Đăng Tế** - Cộng tác viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An – Vắng mặt (Có gửi bài bào chữa cho bị cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/4/2021, Mạc Văn L rủ Kha Văn Đ đi đến huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An để mua ma túy về sử dụng thì Đức đồng ý rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, biển kiểm soát: 37E1- 493... chở L đi đến huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An tìm người mua ma túy. Khi đi đến khu vực bản Đưa, xã Xá Lượng, huyện Tương Dương thì gặp và mua của một người đàn ông cùng đi với một người phụ nữ (L, Đ không biết, họ, tên, tuổi, địa chỉ) 01 gói Heroine với số tiền 4.500.000 đồng (L là người đứng ra giao dịch và trả tiền). Mạc Văn L cầm số Heroine vừa mua được cất giấu trong người rồi cùng Đ đi về. Khi đi đến bản Thanh Yên, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương thì bị tổ công tác Đồn Biên Phòng Ngọc Lâm - Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang vào hồi 23 giờ 00 phút cùng ngày 07/4/2021. Thu giữ trong quần lót trên người Mạc Văn L 01 gói ni lông chứa chất bột màu trắng (Nghĩ là Heroine); 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, biển kiểm soát: 37E1- 493.....

Ngày 08/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã thành lập hội đồng tiến hành mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu đi giám định và niêm phong lại.

Tại bản kết luận giám định số 544/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 12/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Mạc Văn L, Kha Văn Đ gửi tới giám định đều là ma túy (Heroine). Số chất bột màu trắng thu giữ của Mạc Văn L, Kha Văn Đ có tổng khối lượng là 9,160 gam (chín phẩy một trăm sáu mươi gam).*”

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra đã thu giữ: 9,160 gam Heroine đã sử dụng hết 0,685 gam trong quá trình giám định; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37E1-493...là tài sản chung của vợ chồng Kha Văn Đ nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lô Thị H, sinh năm 1984, vợ của Đ. Vật chứng còn lại gồm: 8,475 gam Heroine, vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã chuyển đến kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương.

Bản cáo trạng số 46/CT -VKS ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Mạc Văn L, Kha Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Mạc Văn L.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Kha Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Mạc Văn L từ 06 năm, 06 tháng tù đến 07 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Xử phạt bị cáo Kha Văn Đ từ 06 năm đến 06 năm, 06 tháng tù. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 8,475 gam Heroine, vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ không tranh luận về chứng cứ và tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo. Luật sư có ý kiến: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống trong khu vực 3 của vùng dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn theo quy định của Chính phủ cho nên khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội còn hạn chế, gia đình các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các bị cáo là người nghiện ma túy nên mua ma túy về sử dụng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Mạc Văn Lu gia đình có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến.

Đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Mạc Văn L.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Kha Văn Đ.

Xử phạt bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ mức án thấp nhất mà điều luật quy định, thấp hơn mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Các bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý với quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa cho các bị cáo và không bổ sung gì thêm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, Luật sư bào chữa cho các bị cáo không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp với bản kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 07/4/2021 tại bản Thanh Yên, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, tổ công tác Đoàn Biên Phòng Ngọc Lâm - Bộ đội Biên phòng tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang Mạc Văn L, Kha Văn Đ đang có hành vi cất dấu 01 gói Heroine có khối lượng 9,160 gam (*Chín phẩy một trăm sáu mươi gam*) với mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này bị cáo Mạc Văn L là người khởi xướng, bị cáo Kha Văn Đ là người thực hành tích cực.

Bị cáo Mạc Văn L là người có nhân thân xấu, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm h Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Bị cáo Kha Văn Đ là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; không không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 8,475 gam Heroine, vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu

Về án phí: Bị cáo Kha Văn Đ thuộc diện hộ cận nghèo, bị cáo Mạc Văn L là người dân tộc thiểu số sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do đó Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ khai mua một đàn ông, người phụ nữ . Tuy nhiên trong quá trình điều tra Lu, Đức không cung cấp được thông tin về địa chỉ, họ tên của người những này do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại WAVE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 37E1-493... là tài sản chung của vợ chồng Kha Văn Đ, chị Lô Thị H không biết mục đích Đ chở L đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe nói trên cho chị Lô Thị H, sinh năm 1984, vợ của Đ là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Mạc Văn L.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với Kha Văn Đ.

1. Tuyên bố bị cáo: Mạc Văn L, Kha Văn Đ phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Mạc Văn L **06** (Sáu) năm, **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2021.

Xử phạt: Kha Văn Đ **06** (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư niêm phong dán kín, mặt trước ghi: Vỏ ni lông, vỏ phong bì niêm phong ban đầu, chất bột màu trắng còn lại có khối lượng 8,475 gam sau khi mở niêm phong vụ tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 07/4/2021 tại xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

(Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2021 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an)

3. *Về án phí:* Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mạc Văn L, Kha Văn Đ.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- UBND xã Ngọc Lâm, H. Thanh Chương
(thay thông báo);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Dũng

